

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-PT
Ngày 29 - 11 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Xuân Sơn

Ông Phạm Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 102/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Việt T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 139/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Việt T, sinh năm 2000 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: xóm A, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp công nhân; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn X và bà Ninh Thị N; có chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 93/QĐ-XPHC ngày 06/7/2019 của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, ngày 08/7/2019 đã chấp hành nộp tiền phạt xong; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt)

- Bị hại: Anh Trần Văn B, sinh năm 1979; nơi cư trú: thôn K, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (đã chết)

- Ngoài ra trong vụ án có 01 bị hại; 04 người đại diện hợp pháp của bị hại; 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Việt T có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở Giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 21/01/2019. Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 16/01/2024 trên đường gom Khu công nghiệp P khu vực gần cổng Công ty N1 thuộc địa phận phố T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner biển kiểm soát 93B1-236.47 di chuyển ở phần đường của mình theo hướng Quốc lộ A đi Quốc lộ A để về nhà thì nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 35H9-0422 do anh Trần Văn B điều khiển chở anh Yang P đi ngược chiều với hướng đi của T. Khi hai xe cách nhau khoảng 10 m, T thấy anh B điều khiển xe sang phần đường của mình nhưng T không giảm tốc độ điều khiển xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình để tránh anh B mà lại điều khiển xe đi sang bên trái lấn sang phần đường của anh B dẫn đến xe mô tô do T điều khiển đâm vào đầu xe mô tô do anh B điều khiển. Hậu quả làm anh Trần Văn B tử vong, Phạm Việt T và anh Yang P đều bị thương, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 35H9-0422 của anh Trần Văn B; khám xét xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner biển kiểm soát 93B1-236.47 của Phạm Việt T, khám nghiệm tử thi anh Trần Văn B theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 002/KLGĐTT-TTPY ngày 02/02/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh N kết luận nguyên nhân tử vong của anh Trần Văn B: *“Chấn thương sọ não hở có dập não, tụ máu chảy máu não trên nạn nhân đã chấn thương do tai nạn giao thông. Nồng độ cồn (E) trong máu C= 212,90mg/100ml”*.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình tiến hành rà soát camera an ninh quanh khu vực nơi xảy ra tai nạn: Kết quả không phát hiện camera an ninh nào ghi lại hình ảnh vụ việc tai nạn.

Trong quá trình điều tra Phạm Việt T từ chối giám định thương tích. Phiếu xét nghiệm sinh hóa máu của Trường E (còn) (máu) = 0.0mg/100ml.

Quá trình điều tra Phạm Việt T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Trần Văn B số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh B đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu về phân trách nhiệm dân sự. Anh Yang P bị thương nhẹ, từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên và không yêu cầu, đề nghị Trường phải bồi thường gì.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 139/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: bị cáo Phạm Việt T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt: bị cáo Phạm Việt T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 09 tháng 10 năm 2024, bị cáo Phạm Việt T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo Phạm Việt T vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Việt T và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 139/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Việt T 12 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 09 tháng 10 năm 2024, bị cáo Phạm Việt T làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Việt T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời

khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám xét xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner biển kiểm soát 93B1-236.47 của bị cáo, khám xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 35H9-0422 của anh Trần Văn B, biên bản khám nghiệm tử thi anh Trần Văn B và Bản kết luận giám định tử thi số 002/KLGĐTT-TTPY ngày 02/02/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh N kết luận nguyên nhân tử vong của anh Trần Văn B: *“Chấn thương sọ não hở có dập não, tụ máu, chảy máu não trên nạn nhân đa chấn thương do tai nạn giao thông. Nồng độ cồn (E) trong máu $C = 212,90\text{mg}/100\text{ml}$ ”* cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 16/01/2024 trên đường gom Khu công nghiệp P khu vực gần cổng Công ty N1 thuộc địa phận phố T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Phạm Việt T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner biển kiểm soát 93B1-236.47 di chuyển ở phần đường của mình theo hướng Quốc lộ A đi Quốc lộ A để về nhà thì nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 35H9-0422 do anh Trần Văn B điều khiển chở anh Yang P đi ngược chiều với hướng đi của bị cáo. Khi hai xe cách nhau khoảng 10 m, bị cáo thấy anh B điều khiển xe sang phần đường của mình nhưng bị cáo không giảm tốc độ điều khiển xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình để tránh anh B mà lại điều khiển xe đi sang bên trái lấn sang phần đường của anh B dẫn đến xe mô tô do bị cáo điều khiển đâm vào đầu xe mô tô do anh B điều khiển. Hậu quả làm anh Trần Văn B tử vong, bị cáo Phạm Việt T và anh Yang P đều bị thương, 02 xe mô tô bị hư hỏng. Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Việt T đã bị Tòa án sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng; bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu bia mà nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đã được bản án sơ thẩm xem xét áp dụng đúng, đầy đủ cho bị cáo. Bản án sơ thẩm sau khi xem xét đánh giá tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã xử phạt bị cáo mức hình phạt 12 tháng tù là mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật, không nặng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Tuy nhiên tại

phiên tòa bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình hiện tại rất khó khăn, bố mẹ tuổi cao thường xuyên ốm đau, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cũng bị thương, hiện sức khỏe còn yếu là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 139/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Việt T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 139/2024/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Phạm Việt T** 09 (chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí. Bị cáo Phạm Việt T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 29/11/2024.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
 - TAND thành phố Ninh Bình (4 bản);
 - VKSND thành phố Ninh Bình (1 bản);
 - CA thành phố Ninh Bình (1 bản);
 - Chi cục THADS thành phố Ninh Bình (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Bị cáo (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa và Tổ hành chính tư pháp (2 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thảo

